

Số: 2940/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 22 tháng 12 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt trữ lượng khoáng sản cát lòng sông trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản cát lòng sông Hậu (nhánh trái), thuộc xã Tích Thiện và xã Lục Sĩ Thành huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long” (Trữ lượng tính đến tháng 12 năm 2023)**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản và Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016;*

*Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 2753/GP-UBND ngày 05/12/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Long cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Kỹ thuật VNCN E&C được thăm dò khoáng sản cát lòng sông Hậu (nhánh trái), thuộc xã Tích Thiện và xã Lục Sĩ Thành huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long;*

*Xét Đơn đề nghị của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Kỹ thuật VNCN E&C ngày 19/12/2023 và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5441/TTr-STNMT ngày 20/12/2023.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt trữ lượng khoáng sản cát lòng sông trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản cát lòng sông Hậu (nhánh trái), thuộc xã Tích Thiện và xã Lục Sĩ Thành huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long” (Trữ lượng tính đến tháng 12 năm 2023) cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Kỹ thuật VNCN E&C với nội dung như sau:

1. Diện tích khu vực thăm dò là 0,3422 km<sup>2</sup>, có tọa độ xác định dưới đây:

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 (Kinh tuyến trục 105° 30', múi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	1098667	548361
2	1098873	548692
3	1098492	548810
4	1097959	549126
5	1097779	548826

2. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản cát lòng sông đã tính trong báo cáo:

Cấp 122: 1.175.529 m<sup>3</sup>.

3. Mức sâu các khối trữ lượng phê duyệt và trữ lượng khoáng sản cát lòng sông của từng khối, cấp:

STT	Khối trữ lượng	Mức sâu thấp nhất khối trữ lượng (m)	Trữ lượng (m <sup>3</sup> )
1	1-122	- 12,51 m	400.969
2	2-122	- 12,33 m	360.862
3	3-122	- 12,88 m	413.698
<b>Tổng 122</b>			<b>1.175.529</b>

**Điều 2.** Các tài liệu của báo cáo kết quả thăm dò được sử dụng để lập dự án đầu tư khai thác mỏ/thiết kế khai thác mỏ và giao nộp lưu trữ địa chất.

**Điều 3.** Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân: Huyện Trà Ôn, xã Tích Thiện, xã Lục Sĩ Thành và Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Kỹ thuật VNCN E&C chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 4.19.05.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**